

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN P
THÀNH PHỐ C
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

P, ngày 25 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Nh A, xã Nhơn Ng, huyện P, thành phố C.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Nh A, xã Nhơn Ng, huyện P, thành phố C.

Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh Q và bà Nguyễn Ngọc T (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 64/HT/xã, quyền số 01/2004 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ng, huyện P, thành phố C cấp ngày 24/05/2004).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– *Về con chung*: có 01 con chung tên Nguyễn Thành T, nam, sinh ngày 07/11/2001. Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

– *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

– *Về án phí*: Bà Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/017900 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, thành phố C. Bà T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. C;
- VKSND H. P;
- THA H. P;
- UBND xã Nhơn Ng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi